



TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HIẾN
KHOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần

- Tên học phần: **KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**
(Graduation Thesis)
- Mã học phần: TRA537
- Số tín chỉ: 12 (0/12/0)
- Cấp đào tạo: Đại học
- Loại học phần: Bắt buộc
- Học phần trước:
- Đơn vị phụ trách: Khoa Du lịch
- Số giờ tín chỉ: 540, trong đó:
- Đồ án/ Khóa luận 540 (1 tín chỉ ĐA/KL = 45 giờ làm ĐA/KL)

2. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

- Họ và tên: **Phạm Xuân Hậu**
- Chức danh, học vị: PGS. TS
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Du lịch - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0985.164.288
- Email: kienpa@vhu.edu.vn.

Giảng viên 2:

- Họ và tên: **Ngô An**
- Chức danh, học vị: Tiến sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Du lịch - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0918173550
- Email: AnN@vhu.edu.vn.

Giảng viên 3:

- Họ và tên: **Lê Hồng Vương**
- Chức danh, học vị: Tiến sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Du lịch - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 090 5216 071
- Email: vuonglh@vhu.edu.vn

Giảng viên 4:

- Họ và tên: **Trần Trọng Lễ**
- Chức danh, học vị: Tiến sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Du lịch - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0908.340.948
- Email: lett@vhu.edu.vn

Giảng viên 5

- Họ và tên: **Trương Thị Thanh Tuyền**
- Chức danh, học vị: Thạc sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Du lịch - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0377460786
- Email: tuyenttt@vhu.edu.vn

Giảng viên 6:

- Họ và tên: **Nguyễn Lưu Diễm Phúc**
- Chức danh, học vị: Thạc sĩ.
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Du lịch - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0909955562.
- Email: PhucNLD@vhu.edu.vn

3. Tóm tắt nội dung học phần

Trong học phần Khóa luận tốt nghiệp, sinh viên (SV) được 01 giảng viên (GV) hướng dẫn để vận dụng các kiến thức, kinh nghiệm và phương pháp nghiên cứu khoa học đã học trong chương trình vào việc thực hiện 01 đề tài nghiên cứu hoặc 1 project ứng dụng thuộc các lĩnh vực của chuyên ngành Quản trị dịch vụ Du lịch và Lữ hành và chuyên ngành Du lịch.

Cuối cùng, sinh viên được giảng viên hướng dẫn viết báo cáo về NCKH hoặc project và bảo vệ trước hội đồng.

4. Mục tiêu của học phần

Học phần có những mục tiêu:

- Giúp sinh viên vận dụng các kiến thức, kinh nghiệm và sự hiểu biết đã được học trong chương trình vào việc thực hiện 1 đề tài nghiên cứu hoặc 1 project ứng dụng trong lĩnh vực Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành, Du lịch.
- Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng NCKH, tư duy phản biện và giải quyết vấn đề; kỹ năng tổng hợp thông tin, viết, trình bày và bảo vệ khóa luận.
- Thúc đẩy sinh viên ý thức tự học, tự nghiên cứu, tuân thủ các quy định về đạo đức trong học thuật và định hướng nghề nghiệp.

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra (Bắt đầu bằng động từ theo thang Bloom)
Kiến thức	
CLO1	Vận dụng các kiến thức, kinh nghiệm và sự hiểu biết đã được học trong chương trình vào việc thực hiện 1 đề tài nghiên cứu hoặc 1 project ứng dụng trong lĩnh vực Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành và chuyên ngành Du lịch.
Kỹ năng	
CLO2	Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng NCKH, tư duy phản biện và giải quyết vấn đề
CLO3	Vận dụng kỹ năng tổng hợp thông tin, viết, trình bày và bảo vệ khóa luận.
Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
CLO4	Thúc đẩy sinh viên ý thức tự học, tự nghiên cứu, tuân thủ các quy định về đạo đức trong học thuật và định hướng nghề nghiệp.

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và Chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra	PLO1	PLO2	PLO4	PLO5	PLO10	PLO12
CLO1	X	X	X			
CLO2				X	X	
CLO3					X	
CLO4						X

Ghi chú: PLOs (Programme Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra cấp CTĐT

CLOs (Course Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra học phần

6. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung
1 - 3	- GV hướng dẫn SV xây dựng đề cương: - Xác định tính cấp thiết, mục tiêu và nội dung nghiên cứu/ project. - Xây dựng tổng quan tài liệu nghiên cứu/ project. - Xác định các phương pháp sử dụng trong nghiên cứu/ project. - Sửa đề cương theo ý kiến của phản biện và bộ môn.
4 - 7	- SV thực hiện đề tài dưới sự hướng dẫn của GV. - GV trao đổi, góp ý cho sinh viên trong quá trình thực hiện nghiên cứu/ project.
8 - 10	SV tổng hợp kết quả, xử lý số liệu, viết báo cáo tổng kết dưới sự hướng dẫn của GV.
11 - 12	SV chuẩn bị bài báo cáo và bảo vệ khóa luận tốt nghiệp trước Hội đồng (theo lịch của Khoa).

7. Phương pháp giảng dạy:

- Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:
 - SV nên chọn cơ sở thực tập phù hợp với định hướng và nội dung nghiên cứu/ project.
 - Phương tiện phục vụ nghiên cứu: trang thiết bị phù hợp với chủ đề và đối tượng nghiên cứu.
- Giảng viên giảng dạy với sự kết hợp của một số phương pháp sau:
 - Thảo luận
 - Hướng dẫn xây dựng đề cương nghiên cứu/ project
 - Góp ý trong quá trình thực hiện nghiên cứu/ project
 - Hướng dẫn viết báo cáo tổng kết nghiên cứu/ project

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra học phần với phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4
- Thảo luận	X	X		X
- Hướng dẫn xây dựng đề cương nghiên cứu/ project	X	X	X	X
-Góp ý trong quá trình thực hiện nghiên cứu/ project		X		X
-Hướng dẫn viết báo cáo tổng kết nghiên cứu/ project	X	X	X	X

8. Phương pháp học tập

Sinh viên học tập với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Sinh viên tìm hiểu hoạt động các vấn đề trong du lịch và lựa chọn chủ đề, hướng nghiên cứu
- Sinh viên tham gia thực hiện khóa luận tốt nghiệp dưới sự Hướng dẫn của giảng viên hướng dẫn.
- Nghiên cứu, tổng hợp tài liệu, tiến hành thu thập số liệu và viết Khóa luận tốt nghiệp.
- Thảo luận.
- Báo cáo kết quả.

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra học phần với phương pháp học tập

Phương pháp học tập	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4
-Sinh viên tìm hiểu hoạt động các vấn đề trong du lịch và lựa chọn chủ đề, hướng nghiên cứu.	X			
-Sinh viên tham gia thực hiện khóa luận tốt nghiệp dưới sự Hướng dẫn của giảng viên hướng dẫn.		X	X	X

Phương pháp học tập	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4
-Nghiên cứu, tổng hợp tài liệu, tiến hành thu thập số liệu và viết Khóa luận tốt nghiệp.	X	X	X	X
-Thảo luận.		X	X	X
-Báo cáo kết quả.	X	X	X	X

9. Nhiệm vụ của sinh viên

- Xác định hướng nghiên cứu phù hợp, xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện khóa luận.
- Xây dựng đề cương nghiên cứu theo hướng dẫn, trao đổi, báo cáo về tiến độ của khóa luận tốt nghiệp cho giảng viên trong suốt quá trình nghiên cứu.
- Thực hiện đề tài, xử lý số liệu.
- Viết báo cáo khóa luận và trình bày bảo vệ khóa luận trước hội đồng.

10. Thang điểm đánh giá: Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 1 chữ số thập phân.

11. Phương pháp đánh giá kết quả học tập

Rubric đánh giá:

Các tiêu chí và trọng số điểm đối với từng nội dung cần đánh giá được trình bày trong Phần phụ lục đính kèm Đề cương chi tiết này.

Kế hoạch đánh giá và trọng số

Thành phần	Trọng số (%)	Ghi chú
-Hình thức và bố cục của khóa luận	10%	
-Báo cáo nội dung KLTN	60%	
-Thuyết trình bảo vệ nội dung KLTN trước hội đồng	20%	
-Trả lời câu hỏi của hội đồng	10%	
Tổng	100%	

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra học phần và phương pháp kiểm tra, đánh giá

Hình thức đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4
-Hình thức và bố cục của khóa luận			X	
-Báo cáo nội dung KLTN	X	X	X	X
-Thuyết trình bảo vệ nội dung KLTN trước hội đồng			X	
-Trả lời câu hỏi của hội đồng		X	X	

12. Tài liệu phục vụ cho học phần

12.1. Tài liệu chính

Sinh viên lựa chọn giáo trình/ bài giảng liên quan đến đề tài nghiên cứu của cá nhân.

12.2. Tài liệu tham khảo

Sinh viên lựa chọn tài liệu tham khảo theo định hướng nghiên cứu.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2025

Hiệu trưởng
Duyệt

Trưởng Bộ môn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Giảng viên biên soạn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phạm Xuân Hậu

PHỤ LỤC RUBRIC ĐÁNH GIÁ

Rubric. Đánh giá báo cáo Khóa luận tốt nghiệp

Tiêu chí	Trọng số %	Tốt 8.5 - 10 điểm	Khá 7.0 - 8.4 điểm	Trung bình 4 - 6.9 điểm	Kém 0 - 3.9 điểm
Đặt vấn đề	10	Ngắn gọn, súc tích, làm nổi bật được tính cấp thiết của đề tài NCKH/project	Nêu khá rõ tính cấp thiết của đề tài NCKH/project	Nêu được tính cấp thiết của đề tài NCKH/project nhưng nội dung không rõ ràng	Ít/chưa nêu được tính cấp thiết của đề tài NCKH/project
Tổng quan nghiên cứu	10	Nội dung tổng quan đầy đủ, phù hợp, liên quan mật thiết với lĩnh vực nghiên cứu. Trích dẫn nguồn đúng quy định	Nội dung tổng quan khá đầy đủ, phù hợp, liên quan mật thiết với lĩnh vực nghiên cứu. Có một số lỗi trích dẫn	Nội dung tổng quan chưa đầy đủ, nhiều thông tin ít liên quan tới lĩnh vực nghiên cứu. Có một số lỗi trích dẫn	Nội dung tổng quan sơ sài, ít liên quan tới lĩnh vực nghiên cứu. Có nhiều lỗi trích dẫn
Phương pháp nghiên cứu	10	Dữ liệu và phương pháp nghiên cứu phù hợp, trình bày cụ thể, rõ ràng	Dữ liệu và phương pháp nghiên cứu khá phù hợp, trình bày tương đối rõ ràng	Dữ liệu và phương pháp nghiên cứu tương đối phù hợp, có một số lỗi phương pháp	Dữ liệu và phương pháp nghiên cứu ít phù hợp, có nhiều lỗi phương pháp
Kết quả nghiên cứu và thảo luận	20	Đầy đủ kết quả, đáp ứng tốt mục đích, yêu cầu. Kết quả được liên hệ, thảo luận chặt chẽ	Đầy đủ kết quả, đáp ứng khá tốt mục đích, yêu cầu. Kết quả ít được liên hệ, thảo luận	Kết quả chưa đầy đủ, ít đáp ứng mục đích, yêu cầu, hầu như không được liên hệ, thảo luận	Rất ít/Không có kết quả nghiên cứu.
Kết luận - Kiến nghị	10	Hoàn toàn phù hợp và đầy đủ, đưa ra được các khuyến nghị thích hợp	Khá phù hợp và đầy đủ, đưa ra được các khuyến nghị thích hợp	Tương đối phù hợp và đầy đủ, đưa ra được các khuyến nghị nhưng 1 số ý chưa liên quan	Rất ít/Không phù hợp và đầy đủ, các khuyến nghị không liên quan đến nội dung nghiên cứu
Hình thức và bố cục	10	Trình bày rõ ràng, nhất quán. Bố cục cân đối, hợp lý.	Có một vài lỗi nhưng người đọc vẫn hiểu được nội dung rõ ràng. Bố cục khá cân đối, hợp lý	Khá nhiều lỗi nhưng người đọc vẫn hiểu được nội dung của bài. Bố cục tương đối rõ ràng, hợp lý	Không đồng nhất, rất nhiều lỗi gây khó hiểu cho người đọc. Bố cục ít/không cân đối, hợp lý
Kỹ năng trình bày	10	Rõ ràng, mạch lạc	Khá rõ ràng, mạch lạc	Tương đối rõ ràng, mạch lạc	Ít/không rõ ràng, mạch lạc
Quản lý thời gian	10	Hoàn thành đúng thời gian	Hoàn thành khá đúng thời gian	Hoàn thành tương đối đúng thời gian	Quá giờ
Trả lời câu hỏi	10	Trả lời thỏa đáng tất cả các câu hỏi	Trả lời khá thỏa đáng các câu hỏi, còn 01 câu quan trọng chưa trả lời được	Trả lời tương đối thỏa đáng các câu hỏi, còn 02 câu quan trọng chưa trả lời được	Còn 03 câu quan trọng chưa trả được